

**BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 159 /CAT-QLHC

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 01 năm 2024


V/v tham gia ý kiến vào dự thảo
Kế hoạch triển khai thực hiện
Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã.

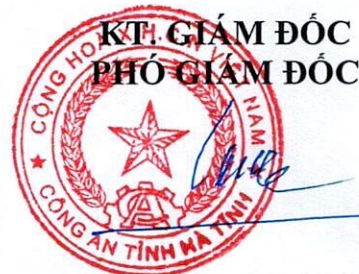
Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về triển khai thực hiện Đề án 06 giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn Hà Tĩnh; Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị sơ kết 02 năm triển khai Đề án 06/CP, trong đó, giao UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024. Để thực hiện đúng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Công an tỉnh - Cơ quan thường trực đã chủ động xây dựng dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn tỉnh (có dự thảo Kế hoạch kèm theo).

Để đảm bảo việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ đạt hiệu quả, Công an tỉnh kính đề nghị các đơn vị, địa phương nghiên cứu, góp ý dự thảo văn bản nêu trên; kết quả góp ý gửi về Công an tỉnh trước ngày **22/01/2024** (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, bản điện tử gửi qua địa chỉ gmail: Doi1pc06ht@gmail.com, thông tin chi tiết liên hệ đồng chí Lê Ngọc Hào, SĐT: 0947.664.752) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Công an tỉnh đề nghị các đơn vị quan tâm, phối hợp thực hiện. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CAT.



Đại tá Đặng Hoài Sơn



Số: /KH-TCTTKĐA06

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP); Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Hà Tĩnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2024 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NỘI DUNG THỰC HIỆN, PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

I. Mục đích

1. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP (sau đây gọi tắt là Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

2. Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương và các nhiệm vụ UBND tỉnh giao các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

3. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc của các Sở, ban, ngành và địa phương trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06/CP; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án 06/CP giao cho Sở, ban, ngành và các địa phương phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia tại địa phương.

II. Yêu cầu

1. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các Sở, ban, ngành, địa phương và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn là yếu tố quyết định; sự hành động đồng bộ của các Sở, ban, ngành, địa phương là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số quốc gia tại địa phương.

2. Thực hiện đầy đủ các nội dung liên quan đến vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của tỉnh theo quy định.

3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đề cao tính kỷ luật, trách nhiệm của mỗi thành viên Tổ công tác trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 22/11/2022, Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 về bổ sung thành viên Tổ công tác của UBND tỉnh và Quyết định 15/QĐ-TCT ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP.

4. Kịp thời đề xuất với Chính phủ, UBND tỉnh những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các Sở, ban, ngành và địa phương trong quá trình triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn.

5. Hoạt động của Tổ công tác bảo đảm thực chất, đem lại hiệu quả cụ thể, có tác động tích cực đến ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia tại địa phương qua đó có tác động tích cực đến thúc đẩy sản xuất, phát triển kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, góp phần quan trọng vào thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của quốc gia nói chung và của tỉnh nói riêng.

III. Về thời gian hoạt động và nội dung công việc hàng tháng

1. Tổ công tác họp định kỳ 01 tháng/lần để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo Văn bản số 5800/UBND-NC₁ ngày 19/10/2023 của UBND tỉnh; tiến hành sơ kết 06 tháng, 01 năm (thời gian thực hiện theo lịch của đồng chí Tổ trưởng). Trong trường hợp Tổ công tác không tổ chức họp, Cơ quan thường trực đánh giá kết quả đã đạt được, khó khăn, vướng mắc và phương hướng nhiệm vụ thực hiện gửi đồng chí Tổ trưởng, thành viên Tổ công tác và các đơn vị, địa phương có liên quan.

2. Tiến hành họp đột xuất xây dựng các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sở, ban, ngành, địa phương trong quá trình triển khai Đề án 06/CP tại địa phương.

3. Báo cáo nhanh đồng chí Tổ trưởng về kết quả thực hiện nhiệm vụ tại các Sở, ban, ngành, địa phương và đề xuất, kiến nghị với Tổ trưởng tỉnh những nội dung, vấn đề cần chỉ đạo để các cơ quan liên quan khẩn trương triển khai thực hiện.

4. Trên cơ sở ý kiến kết luận chỉ đạo của Tổ trưởng về kết quả thực hiện nhiệm vụ của các Sở, ban, ngành, địa phương, Tổ công tác sẽ có thông báo Kết luận của Tổ trưởng Tổ công tác gửi các Sở, ban, ngành và địa phương để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

B. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Nhiệm vụ chung của các Sở, ban, ngành, địa phương

1. Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Đề án 06/CP và Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và nội dung Kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao năm

2024 gửi Công an tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, phối hợp thực hiện (yêu cầu Kế hoạch triển khai thực hiện phải rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ lộ trình thực hiện và kiểm soát được kết quả thực hiện).

Thời gian hoàn thành: trước ngày 12 tháng 02 năm 2024.

2. Tiếp tục rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ để triển khai thực hiện Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 31/10/2023 về phê duyệt Đề án trung tâm dữ liệu quốc gia.

Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

3. Thực hiện việc số hóa dữ liệu, kết nối, tích hợp, chia sẻ CSDLQG, CSDL chuyên ngành với CSDLQG về dân cư để bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

Các Sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

4. Tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu của các phần mềm ứng dụng, các hệ thống thông tin của Trung tâm điều hành thông minh tỉnh (IOC) với hệ thống CSDLQG về DC phục vụ lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành.

Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

5. Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên CSDLQG về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

6. Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ.

Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

7. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị.

Các Sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng quản lý nhà nước của mình chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh thực hiện trong năm 2024

và các năm tiếp theo.

8. Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thực hiện hoàn thành theo lộ trình, kế hoạch.

9. Thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự; an ninh thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện thường xuyên.

10. Tiếp tục thực hiện và duy trì thường xuyên các nhiệm vụ đã hoàn thành năm 2023 để phục vụ đáp ứng các yêu cầu chuyển đổi số và triển khai các mô hình điểm trên địa bàn tỉnh.

Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện thường xuyên.

II. Nhiệm vụ cụ thể của từng Sở, ban, ngành, địa phương

1. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

(1) Phối hợp triển khai giải pháp hỗ trợ cơ quan Tư pháp dùng chung hạ tầng của lực lượng Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Khi có hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Tư pháp thống nhất các giải pháp dùng chung hạ tầng.

(2) Tiếp tục thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đặc biệt là số hóa các dữ liệu hồ sơ trước năm 2022, các hồ sơ tiếp nhận qua hình thức trực tiếp và các hồ sơ DVC trực tuyến chưa thực hiện số hóa để làm giàu dữ liệu dân cư, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả CSDLQG về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(3) Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân (khi có yêu cầu) để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở,

ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(4) Phối hợp triển khai kết nối CSDLQG về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(5) Đề xuất cắt giảm bộ phận tiếp dân trực tiếp để đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(6) Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2024.

(7) Tiếp tục rà soát đánh giá và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu theo Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ). Lựa chọn những dịch vụ công thiết thực, tần suất sử dụng cao gắn liền nhu cầu hàng ngày của người dân, doanh nghiệp, có đầy đủ các điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn tình, tiến tới cung cấp các ứng dụng (apps) thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tuyến hiệu quả với chính quyền.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 4 năm 2024.

(8) Rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (chỉ đạo Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh).

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện (chỉ đạo Bộ phận Một cửa các cấp).

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(9) Lựa chọn những nhóm TTHC gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế; chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn các nhóm đối tượng có trình độ CNTT còn hạn chế thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện (chỉ đạo Bộ phận Một cửa các cấp).

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(10) Xây dựng kế hoạch khảo sát tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh để nắm tình hình triển khai 02 DVC liên thông thiết yếu, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động thương binh và xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 01 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(11) Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực hiện theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

(12) 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức trực tuyến toàn tỉnh và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(13) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(14) 100% người dân khi thực hiện TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng DVC Quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương, bộ phận một cửa các cấp triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(15) 100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương, bộ phận một cửa các cấp triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(16) 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về DC.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương, bộ phận một cửa các cấp triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(17) Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC với 53 DVC thiết yếu và các lĩnh vực cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp CCCD.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh, Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, địa phương, bộ phận một cửa các cấp triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(18) 100% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm trước khi triển khai Đề án 06/CP.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(19) 90% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông và các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(20) 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(21) Phối hợp Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp với Cổng DVCQG, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông và các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 3 năm 2024.

3. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

(1) Phối hợp với các đơn vị có liên quan, xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(2) Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tập trung chuyển đổi quy trình, thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, xây dựng các biểu mẫu điện tử, phần mềm chuyên dụng, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(3) Khẩn trương, thực hiện thống kê, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% thủ tục hành chính nội bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước theo Kế hoạch ban hành kèm theo quyết định số 1985/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(4) Rà soát, công bố, cập nhật, công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành của thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/20210 của Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(5) Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính để kịp thời khắc phục các khó khăn, vướng mắc, bất cập cho người dân, doanh nghiệp. Chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, không xử lý hoặc kéo dài thời gian xử lý.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(6) Tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ sở giáo dục về vấn đề hồ sơ của học sinh, sinh viên có yêu cầu nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(7) Triển khai kê khai, đăng ký, nộp thuế trên ứng dụng VNeID, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập, xác thực thông tin người nộp thuế trên các nền tảng của ngành Thuế, Hải quan, trên ứng dụng eTax để sử dụng thuế điện tử cho các cá nhân, tổ chức.

- Đơn vị chủ trì: Cục thuế tỉnh, Hải quan tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(8) Đẩy mạnh chi trả không dùng tiền mặt đối với các đối tượng an sinh xã hội hưởng trợ cấp từ ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng tỷ lệ người chi trả qua tài khoản ngân hàng trên tổng đối tượng đang quản lý từ 5% lên 25-30% trong Quý II/2024; Quý III/2024 đạt 40-50%; Quý IV/2024 đạt 50-60% (không bao gồm các đối tượng bất khả kháng). Trước mắt đảm bảo chi trả không dùng tiền mặt cho 100% đối tượng đã có tài khoản ngân hàng trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh và địa phương.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

(9) Triển khai giải pháp chi trả an sinh xã hội qua ứng dụng VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh và địa phương.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện ngay sau khi có chỉ đạo của Trung ương.

(11) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn tỉnh thời gian qua góp phần tránh thất thu thuế đối với các doanh nghiệp, hộ cá nhân kinh doanh. Trong đó, đảm bảo đạt 80% cơ sở dịch vụ ăn uống thực hiện.

- Đơn vị chủ trì: Cục Thuế tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(12) Tiếp tục thực hiện chi trả chế độ Bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp, lương hưu... qua tài khoản cá nhân đến tháng 6/2024 đạt 90% đối với khu vực đô thị và 50% đối với khu vực nông thôn.

- Đơn vị chủ trì: Bảo hiểm xã hội

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(13) Triển khai giải pháp chấm điểm khả tín để người dân tiếp cận được với nguồn vốn nhanh chóng, hiệu quả.

- Đơn vị chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và địa phương.

- Thời gian hoàn thành: trong Quý I/2024.

4. Phục vụ phát triển công dân số

(1) Duy trì thu nhận hồ sơ cấp CCCD và ĐDDT đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện được cấp CCCD và ĐDDT.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) Phối hợp tích hợp, xác thực, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân trong thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính; triển khai các tiện ích trên VNeID như các DVC, sổ sức khỏe điện tử, sổ BHXH, an sinh xã hội, tiện ích loa phông.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(3) Triển khai cấp phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện.
- Thời gian hoàn thành: thực hiện ngay sau khi có chỉ đạo của Trung ương.

(4) Triển khai triển khai giải pháp sử dụng bằng lái xe trên VNeID tạo điều kiện cho người dân không phải mang theo bằng lái xe giấy khi tham gia giao thông.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giao thông vận tải.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện.
- Thời gian hoàn thành: thực hiện ngay sau khi có chỉ đạo của Trung ương..

5. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

(1) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDLQG về đất đai.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(2) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDLQG về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; CSDLQG về quản lý tài sản, thu nhập.

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(3) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDLQG về Khoa học và công nghệ.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(4) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDL công bố bản án, quyết định của Tòa án.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(5) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDL về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(6) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDL thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; CSDL thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các CSDL khác liên quan đến công chức, viên chức trong ngành.

- Đơn vị chủ trì: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(7) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với các CSDL chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(8) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với các CSDL của ngành Tư pháp như CSDLQG về xử lý vi phạm hành chính, CSDL về quốc tịch, CSDL lý lịch tư pháp, CSDL trợ giúp pháp lý, CSDL thi hành án dân sự nói chung.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(9) Rà soát các nhóm thông tin cơ bản về nguồn lực (thông tin, dữ liệu về y, bác sĩ, bệnh viện, trạm y tế, nhà thuốc, giường bệnh, trang thiết bị y tế...) phục vụ triển khai các bệnh viện vệ tinh, điều phối nguồn nhân lực y tế phục vụ các yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện theo tiến độ của Bộ Y tế.

(10) Rà soát, đối khớp làm sạch thông tin các dữ liệu tổ chức, doanh nghiệp hiện đang quản lý, đảm bảo đầy đủ, chính xác các thông tin để đảm bảo việc cấp định danh cho tổ chức, doanh nghiệp theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; UBND các cấp.

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 06 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(11) Thống nhất giải pháp quản lý đánh số nhà và gắn biển số nhà để các địa phương thực hiện đồng bộ phục vụ việc phát triển hệ thống sàn giao dịch bất động sản quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa thể thao và du lịch, Bưu điện tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

6. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp

(1) Phối hợp triển khai thực hiện cơ chế mở theo chỉ đạo của Trung ương, kết nối hệ thống IOC tỉnh và hệ thống CSDLQG về DC để các sở, ngành, địa phương khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư giúp lãnh đạo tỉnh hoạch định chính sách tại địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thường xuyên trong các năm tiếp theo.

(2) Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu về con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

(3) Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

(4) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu

quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

(5) Phối hợp rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

7. Nguồn lực triển khai

Bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án 06/CP, Nghị quyết 175/NQ-CP năm 2024 đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 02 năm 2024.

8. Công tác tuyên truyền

Triển khai đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tiện ích của Đề án 06, các mô hình điểm, các ứng dụng thẻ CCCD, VNeID trên các trang mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử tỉnh, lồng ghép tuyên truyền trên sóng truyền hình địa phương vào các khung giờ vàng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và truyền thông, Đài phát thanh và truyền hình và Báo Hà Tĩnh.
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình và nội dung phân công tại Kế hoạch này triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ được giao (xem xét trách nhiệm người đứng đầu nếu không hoàn thành đúng tiến độ theo Kế hoạch).

2. Chế độ thông tin, báo cáo: các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tiếp tục thực hiện chế độ báo cáo tháng định kỳ trước ngày 15 hàng tháng, báo cáo 6 tháng (trước ngày 16/6), báo cáo 01 năm (trước ngày 16/12) về tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06 về Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh theo Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh và Kế hoạch này (qua Công an tỉnh).

3. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh giúp Chủ tịch

UBND tỉnh trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã; theo dõi, tổng hợp, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai Đề án 06.

4. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh đưa kết quả thực hiện Đề án 06 là tiêu chí quan trọng để đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua của các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm.

Yêu cầu các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, P.NC.

TỔ TRƯỞNG

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Võ Trọng Hải

